

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐAM RÔNG
TỈNH LÂM ĐỒNG**

Số: 15/2022/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Đam Rông, ngày 10 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAM RÔNG, TỈNH LÂM ĐỒNG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Hải Dương;

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Bé;
- Ông Cil Pam Ha Lan.

Căn cứ vào các điều 217, 218, 219, 235 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Xét thấy: Nguyên đơn rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện chia tài sản chung, bị đơn đồng ý với yêu cầu rút đơn khởi kiện của nguyên đơn và không có yêu cầu gì khác, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đồng ý và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có yêu cầu độc lập rút toàn bộ yêu cầu độc lập theo quy định tại điểm c khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 01/2022/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 01 năm 2022 về việc “*Không công nhận quan hệ vợ chồng*” giữa:

Nguyên đơn: Bà Lê Thị T.

Địa chỉ: Thôn P, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện của Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn T;

Đường Q, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông.

Bị đơn: Ông Nguyễn Đức H, sinh năm: 1967.

Địa chỉ: Thôn P, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam.

Người đại diện hợp pháp: Ông Bạch Văn T – Giám đốc chi nhánh huyện Đam Rông.

- Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam.

Người đại diện hợp pháp: Ông Phạm Cao L – Giám đốc chi nhánh huyện Đam Rông.

- Ông Vương Duy T, sinh năm: 1959;

Địa chỉ: Thôn P, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Bà Phạm Thị H, sinh năm: 1971;

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Bà Vũ Thị T, sinh năm: 1981;

Địa chỉ: Thôn P, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án dân sự của đương sự được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 218 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về án phí: Bà Lê Thị T chịu 200.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo bản án hôn nhân và gia đình phúc thẩm số 03/2017/HNGĐ-PT ngày 14/3/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng và Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 05/2016/HNGĐ-ST ngày 22/9/2016 của Tòa án nhân dân huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 14.450.000 đồng bà T đã nộp trước đây theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2015/0005328 ngày 19/6/2015 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đam Rông. Hoàn trả cho bà Lê Thị T số tiền 14.250.000 đồng.

- Về chi phí tố tụng: Bà Lê Thị T chịu chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và đo vẽ, chi phí thẩm định giá tài sản, tổng cộng là 56.262.000 đồng (năm mươi sáu triệu hai trăm sáu mươi hai ngàn đồng), số tiền này bà T đã nộp và quyết toán xong.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đam Rông;
- Chi cục THADS huyện Đam Rông;
- Đương sự;
- Lưu AV, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Hải Dương